

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2021/HS-ST

Ngày: 3-12-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Cồn;

2. Ông Lê Thành Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 3 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 220/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Tuấn C, sinh năm 1995 tại tỉnh Hậu Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 18/7/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Hộ kinh doanh Lưu Đình T1; đại diện hộ kinh doanh: Ông Lưu Đình T1; địa chỉ: Khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tuấn C không có nghề nghiệp ổn định. Từ tháng 5/2021, C thuê phòng trọ tại nhà trọ Thanh Như đường XC8A, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Vào ngày 18/7/2021, C chưa đóng tiền trọ nên chủ nhà trọ yêu cầu C dời đi nơi khác do đó C cần tiền tiêu xài và đóng tiền nhà

trợ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 18/7/2021, C đi bộ từ phòng trọ ra đường Quốc lộ 13 để tìm tài sản trộm mang bán lấy tiền. Khi đi ngang qua cửa hàng mua bán xe máy cũ Đình T1, khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, C nhìn thấy trước cửa hàng có 04 xe mô tô đang dựng chống đứng, không có khóa xích và không có người trông coi nên C nảy sinh ý định trộm xe mô tô nhãn hiệu Sirius Fi biển số 61G1-433.58 đang dựng sát ngoài cùng. C tiếp tục đi bộ cách cửa hàng xe mô tô 30 mét rồi C đứng lại tiếp tục quan sát, đợi trên đường vắng người. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, C quan sát thấy trên đường Quốc lộ 13 vắng người nên C đến hạ chống đứng và dắt xe mô tô nhãn hiệu Sirius Fi biển số 61G1-433.58 ra ngoài thì chân chống nghiêng xe mô tô va vào các phụ tùng đang để dưới sàn gây tiếng động. Lúc này, chủ cửa hàng là anh Lưu Đình T1 (sinh năm 1972, HKTT; thôn Phụng Sơn, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định) đang xem tivi trong nhà nghe thấy nên anh T1 chạy ra nhìn thấy C đang dắt xe ra ngoài. Lúc này, C liền để xe mô tô biển số 61G1-433.58 lại rồi bỏ chạy, C chạy được 200 mét thì bị anh T1 giữ lại và báo Công an phường Mỹ Phước. Sau đó, Công an phường Mỹ Phước lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan C sát điều tra Công an thị xã Bến Cát thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen – đỏ, biển số 61G1-433.58, màu đen – đỏ, số máy 1FC3072830, số khung: FC30EY072830 + 01 biển số 72H1-079.36.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Tuấn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của C phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 23/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng thị xã Bến Cát có bản kết luận xác định: 01 xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Yamaha Sirius FI, biển số 61G1-433.58, màu đen – đỏ, dung tích 114cc, số máy 1FC3072830, số khung FC30EY072830 có giá 8.500.000 đồng.

Xe mô tô nhãn hiệu Sirius Fi biển số 61G1-433.58 do ông Nguyễn Văn N (HKTT: khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương) đứng tên đăng ký. Vào tháng 4/2021, ông N bán lại cho anh Lưu Đình T1 nhưng không làm thủ tục sang tên. Ngày 14/10/2021, Cơ quan C sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu Sirius Fi biển số 61G1-433.58 trên cho ông Lưu Đình T1. Ông T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 218/CT-VKSBC ngày 4/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Tuấn C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Tuấn C 04 tháng 15 ngày tù, thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tuấn C đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại hộ kinh doanh Lưu Đình T1 vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án: Hộ kinh doanh đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Tuấn C đã khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/7/2021 tại cửa hàng mua bán xe máy cũ Đình T1 thuộc Khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Trần Tuấn C có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen – đỏ, biển số 61G1-433.58, màu đen – đỏ trị giá 8.500.000 đồng của hộ kinh doanh Lưu Đình T1 nhằm mục đem bán lấy tiền tiêu xài thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi, bản chất tham lam, lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải tốn công sức lao động nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả, thể hiện ý thức liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[2.3] Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius trị giá 8.500.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân.

[2.4] Hành vi của bị cáo Trần Tuấn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 218/CT-VKSBC ngày 4/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Trần Tuấn C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nặng hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, bị hại không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Tuấn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tiến

